

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày 19 - 4 - 2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

Bà Nguyễn Thị Nhiều.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Thị L**, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1995 tại Thái Bình; quê quán: Xã TĐ, huyện TT, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn AT, xã ĐL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Phú H và bà Vũ Thị V; có chồng là Đỗ Văn K; có 2 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18 tháng 12 năm 2020 cơ quan CSĐT Công an huyện VY, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định khởi tố, ngày 18 tháng 3 năm 2021 Viện kiểm sát nhân huyện VY, tỉnh Bắc Giang ra Cáo trạng truy tố đối với Trần Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (đối với hành vi trên, L bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 12 năm 2020 đến ngày 18 tháng 12

năm 2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, vụ án đang trong giai đoạn chờ xét xử); bị bắt tạm giam từ ngày 31 tháng 01 năm 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965 và chồng là ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn Th, xã NX, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- **Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình. Chị Lê Thị Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình. Anh Nguyễn Thế B, sinh năm 1976; địa chỉ: Số nhà XXX, Tổ X, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Chị H, chị Th, anh B đều là nhân viên của Cửa hàng Vàng bạc Mảo Thiệt và đều vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị L ở trọ tại thôn Dinh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tháng 12 năm 2020, L gặp, quen biết và nảy sinh tình cảm nam nữ với anh Phạm Văn B, sinh năm 1988, nhà ở tại thôn Th, xã NX, huyện V, tỉnh Thái Bình. Trong tháng 01 năm 2021, L nhiều lần đến nhà anh B chơi và đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bố mẹ đẻ anh B là bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Buổi sáng trong một ngày đầu tháng 01 năm 2021, lợi dụng lúc anh B đang tắm, bố mẹ đẻ anh B không có nhà, L lục tìm trong túi áo khoác treo trên tường ở gian nhà phía Bắc thấy 01 chùm chìa khóa, L dùng chìa khóa mở cánh tủ gỗ bên trái trong phòng ngủ của anh B ở gian nhà phía Nam, L tìm thấy 01 chùm chìa khóa khác để trong túi áo vest treo trong tủ, L lấy chùm chìa khóa này mở cánh tủ bên phải thấy bên trong ngăn tủ có để 01 túi nilon màu hồng bên trong đựng một số giấy tờ cá nhân và 01 túi nilon trong suốt bên trong có 04 phong bao lì xì đựng tiền và 03 hộp nhựa màu đỏ đều in dòng chữ “Vàng bạc đá quý”, trong đó: 01 hộp nhựa đựng 02 chiếc nhẫn tròn, vàng 9999,

mỗi chiếc nhẫn có trọng lượng 01 chỉ; 01 hộp nhựa đựng 01 đôi hoa tai, vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ và 01 hộp nhựa đựng 01 sợi dây chuyền, vàng 99,87%, trọng lượng 03 chỉ. Toàn bộ tiền, vàng trên bà M cất trong tủ, anh B không biết. L lấy 02 chiếc nhẫn tròn, vàng 9999, trọng lượng 02 chỉ, bỏ vào trong túi áo của L. Những đồ vật, tài sản còn lại, L để vào vị trí cũ, khóa tủ lại, cất chìa khóa vào vị trí ban đầu. Sau đó, L đem 02 chiếc nhẫn vàng trên đến Cửa hàng Vàng bạc Mão Thiệt, địa chỉ tại Số 145, đường Hai Bà Trưng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bán được 10.800.000 đồng. Theo bảng tổng hợp báo giá vàng trong tháng 01 năm 2021 của Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý ASEAN, xác định 02 chiếc nhẫn, vàng 9999, trọng lượng 02 chỉ, trị giá 10.950.000 đồng (5.475.000 đồng x 02 chỉ).

**Lần thứ hai:** Buổi sáng ngày 17 tháng 01 năm 2021, do đã biết vị trí để chìa khóa tủ, lợi dụng lúc anh B ra ngoài mua hoa quả, không có ai ở nhà, với cách thực hiện như lần trước, L lấy chìa khóa, mở tủ, lấy trộm 01 đôi hoa tai, vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ, cho vào túi xách tay của L. Sau đó, L đem đôi hoa tai trên đến Cửa hàng Vàng bạc Duy Chiến, địa chỉ tại Số 225F, đường Hai Bà Trưng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, bán được 5.400.000 đồng. Theo bảng tổng hợp báo giá trong tháng 01 năm 2021 của Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý ASEAN, xác định 01 đôi hoa tai, vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ, trị giá 5.475.000 đồng (5.475.000 đồng x 01 chỉ).

**Lần thứ ba:** Sáng ngày 29 tháng 01 năm 2021, anh B nhắn tin rủ L đến nhà chơi, L đi taxi từ nhà trọ đến nhà anh B. Do có ý định tiếp tục trộm cắp tiền, vàng, L bảo anh B đi ra ngoài mua đồ ăn sáng. Lợi dụng không có ai ở nhà, với cách thực hiện như lần trước, L mở tủ, mở hộp nhựa còn lại, lúc này trong hộp còn 01 sợi dây chuyền vàng, trọng lượng 03 chỉ và 04 phong bao lì xì bên trong đều có tiền. L tháo lấy 01 đoạn (khoảng  $\frac{1}{2}$ ) sợi dây chuyền rồi lấy thêm 01 phong bao lì xì màu đỏ, bên trong có 5.000.000 đồng (đều có mệnh giá 500.000 đồng) và rút thêm ở trong phong bao lì xì màu xanh 500.000 đồng (đều có mệnh giá 50.000 đồng), cho vào túi xách tay của L. Số tài sản còn lại, L để vào chỗ cũ, khóa tủ lại, để chìa khóa vào vị trí ban đầu. Sau đó, L đem đoạn sợi dây chuyền vàng trộm cắp được đến Cửa hàng Vàng bạc Mão Thiệt, địa chỉ tại Số 145, đường Hai Bà Trưng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, bán được 7.760.000

đồng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bà M phát hiện bị mất tiền, vàng nên đã có đơn trình báo cơ quan Công an. Đoạn dây chuyền còn lại đã được cơ quan Công an quản lý. Tại kết quả giám định số 25/AJC/CV-KD ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý ASEAN, đoạn dây chuyền còn lại của bà M là vàng, tuổi vàng 99,87%, trọng lượng 1,44 chỉ, giá 5.407.961 đồng/chỉ, như vậy, xác định trị giá tài sản L trộm cắp ngày 29 tháng 01 năm 2021 là 13.936.419 đồng, gồm: 01 đoạn dây chuyền vàng, tuổi vàng 99,87%, trọng lượng 1,56 chỉ, trị giá 8.436.419 đồng (5.407.961 đồng x 1,56 chỉ) và 5.500.000 đồng.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình, Trần Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên và khai nhận số tiền bán vàng được 23.960.000 đồng và số tiền 5.500.000 đồng trộm cắp được, L đã sử dụng chi tiêu cá nhân, số tiền 6.980.000 đồng còn lại cơ quan Công an đã thu giữ, quản lý. Tổng trị giá tài sản (vàng, tiền) L trộm cắp của bà M, ông G là 30.361.419 đồng (trong đó, trị giá vàng 24.861.419 đồng, trị giá tiền 5.500.000 đồng).

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình còn thu giữ, quản lý của L những tài sản, đồ vật sau: 02 chiếc áo nữ tối màu đã qua sử dụng; 03 điện thoại di động (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng trắng, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone màu xám trắng, 01 chiếc nhãn hiệu Vsmart); 03 chiếc túi xách, đều có dây đeo, đều đã qua sử dụng (trong đó 01 chiếc màu trắng, 01 chiếc màu đen, 01 chiếc giả da màu xanh); 01 vỏ hộp nhựa màu hồng; 01 quần bò nam tối màu; 01 đôi giày thể thao màu đen đã qua sử dụng; 02 thỏi son; 01 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn màu xanh; 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn bằng chất liệu sáng màu. Quản lý của bà M 03 vỏ hộp nhựa, trên các hộp có dòng chữ “Vàng bạc Đá quý” và 03 vỏ phong bao lì xì (đã được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông). Đối với 01 dây chuyền và 02 chiếc nhẫn thu giữ của L, tại Công văn số 25/AJC/CV-KD ngày 04 tháng 3 năm 2021 Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý ASEAN xác định không phải là vàng và không có giá trị. Đối với số vàng L trộm cắp sau đó bán cho Cửa hàng Vàng bạc Mão Thiệt và Cửa

hàng Vàng bạc Duy Chiến, các cửa hàng này đều đã chế tác lại thành đồ trang sức khác nên không thu hồi lại được.

Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G yêu cầu Trần Thị L phải hoàn trả lại ông bà trị giá số tài sản L đã chiếm đoạt với tổng số tiền là 30.580.000 đồng (trong đó: 4,56 chỉ vàng x 5.500.000 đồng/01 chỉ = 25.080.000 đồng và tiền mặt 5.500.000 đồng).

Cáo trạng số 16/CT-VKSVT ngày 29 tháng 3 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Trần Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Thị L khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu;

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 31 tháng 01 năm 2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự, trả lại bà M, ông G số tiền 6.980.000 đồng đã quản lý của bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường cho bà M, ông G số tiền còn lại là 23.600.000 đồng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng trắng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám trắng, 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vsmart nhưng cần quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy 02 chiếc áo nữ tối màu đã qua sử dụng, 03 chiếc túi xách, dạng túi nữ, có quai đeo, 01 vỏ hộp nhựa màu hồng, 01 quần vải bò nam, 01 đôi giày vải (dạng giày thể thao nam), 02 thỏi son, 01 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn màu xanh, 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn bằng chất liệu sáng màu, 01 hộp bìa cát tông được niêm phong, bên trong có 03 vỏ hộp nhựa trên

các hộp có dòng chữ “Vàng bạc đá quý” và 03 vỏ phong bao lì xì. Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Trần Thị L đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình, xã hội và trở thành một người công dân tốt.

Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G đều trình bày: Yêu cầu bị cáo Trần Thị L phải có trách nhiệm bồi thường cho ông bà trị giá số tài sản bị cáo đã trộm cắp, tổng số tiền là 30.580.000 đồng, gồm 4,56 chỉ vàng x 5.500.000 đồng/01 chỉ = 25.080.000 đồng và tiền mặt là 5.500.000 đồng. Ngoài ra, ông bà không còn yêu cầu, đề nghị nào khác.

Bị cáo Trần Thị L nói lời sau cùng: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.580.000 đồng. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo gửi lời xin lỗi đến bà M, ông G và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Trần Thị L khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, lời

khai của những người làm chứng. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng bảng tổng hợp giá vàng của Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý ASEAN và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 01 năm 2021 tại nhà anh Phạm Văn B ở thôn Th, xã NX, huyện V, tỉnh Thái Bình, Trần Thị L đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tiền, vàng của bố mẹ đẻ anh B là bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G, cụ thể: Đầu tháng 01 năm 2021, trộm cắp 02 chiếc nhẫn, vàng 9999, trọng lượng 02 chỉ, trị giá 10.950.000 đồng; ngày 17 tháng 01 năm 2021, trộm cắp 01 đôi hoa tai, vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ, trị giá 5.475.000 đồng; ngày 29 tháng 01 năm 2021 trộm cắp 01 đoạn sợi dây chuyền vàng, tuổi vàng 99,87%, trọng lượng 1,56 chỉ, trị giá 8.436.419 đồng và số tiền 5.500.000 đồng. Tổng tài sản (vàng, tiền) trị giá 30.361.419 đồng. Hành vi trên của Trần Thị L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Điều 173. Tội trộm cắp tài sản của Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...”.*

[5] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị L, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu, gây tâm lý lo lắng cho chủ tài sản trong việc trông coi, quản lý tài sản. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động lại muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

[6] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Thị L, thấy: Trong một thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản, do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật

Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] Khoản 5 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy bị cáo có con nhỏ, kinh tế khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Xét đề nghị của bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G về việc yêu cầu bị cáo Trần Thị L phải bồi thường trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt với tổng số tiền là 30.580.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản:

[10.1] Đối với số tiền 6.980.000 đồng quản lý của Trần Thị L là tiền do bị cáo phạm tội mà có, do đó, cần chuyển trả số tiền trên sang cho bị hại là bà M, ông G.

[10.2] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng trắng quản lý của Trần Thị L, quá trình điều tra xác định bị cáo mua chiếc điện thoại trên bằng tiền do phạm tội mà có nên cần quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[10.3] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám trắng và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vsmart quản lý của Trần Thị L, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó trả lại cho bị cáo nhưng cần quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[10.4] Đối với 02 chiếc áo nữ tối màu đã qua sử dụng, 03 chiếc túi xách, dạng túi nữ, có quai đeo (trong đó 01 chiếc màu trắng, 01 chiếc màu đen và 01 chiếc giả da màu xanh), 01 vỏ hộp nhựa màu hồng, 01 quần vải bò nam, 01 đôi giày vải (dạng giày thể thao nam), 02 thỏi son, là tài sản, đồ vật quản lý của L; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong, bên trong có 03 vỏ hộp nhựa, trên các hộp có dòng chữ “Vàng bạc Đá quý” và 03 vỏ phong bao lì xì, quản lý của bà M. Xét



thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo L và bà M đều không yêu cầu nhận lại và đề nghị tiêu hủy, do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

[10.5] Đối với 01 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn màu xanh, 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn bằng chất liệu sáng màu, cơ quan điều tra đã thu giữ, là tài sản của L, quá trình điều tra xác định đoạn dây chuyền và nhẫn trên không phải là vàng, không có giá trị, bị cáo không đề nghị nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 đoạn dây chuyền vàng 99,87%, trọng lượng 1,44 chỉ, cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã thu giữ là tài sản của gia đình bà M. Ngày 17 tháng 3 năm 2021 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà M, bà M đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, đề nghị gì nên không giải quyết.

[12] Đối với anh Đào Văn D, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình là người đã thuê phòng trọ, chung sống với Trần Thị L. Quá trình điều tra xác định, việc L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên anh D không biết nên cơ quan điều tra không có biện pháp xử lý là đúng pháp luật.

[13] Bị cáo Trần Thị L thuộc diện hộ nghèo và đã có đơn xin miễn án phí, do đó, bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo Trần Thị L, bị hại trong vụ án là bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn G có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 31 tháng 01 năm 2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị L.
3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự, xử:

3.1. Buộc bị cáo Trần Thị L phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G số tiền 30.580.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng). Chuyển trả số tiền 6.980.000 đồng (bằng chữ: Sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã quản lý của bị cáo Trần Thị L sang cho bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G. Số tiền bị cáo Trần Thị L còn phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G là 23.600.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

3.2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

**4. Về xử lý vật chứng, tài sản:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

4.1. Quản lý 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng trắng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám trắng và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vsmart, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã thu giữ của bị cáo Trần Thị L để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

4.2. Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc áo nữ tối màu đã qua sử dụng; 03 chiếc túi xách, dạng túi nữ, có quai đeo (trong đó 01 chiếc màu trắng, 01 chiếc màu đen và 01 chiếc giả da màu xanh); 01 vỏ hộp nhựa màu hồng; 01 quần vải bò nam; 01 đôi giày vải (dạng giày thể thao nam); 02 thỏi son; 01 dây chuyền kim loại màu vàng; 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn màu xanh; 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt nhẫn bằng chất liệu sáng màu; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong, bên trong có 03 vỏ hộp nhựa, trên các hộp có dòng chữ “Vàng bạc Đá quý” và 03 vỏ phong bao lì xì.

*(Toàn bộ vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 07 tháng 4 năm 2021).*

**5. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thị L được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Thị L, bị hại trong vụ án bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19 tháng 4 năm 2021).

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thùy Dương**